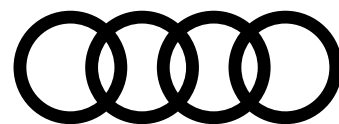


A6

sedan



Nhà Nhập Khẩu Chính Thức Audi
AUTOMOTIVE ASIA LTD

www.audi.vn
contact@audi.vn
Hotline: 1800888861
   /AudiVietnam

Nhà Phân Phối Chính Thức Audi

CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN Á QUỐC TẾ

Audi Hà Nội
8 Phạm Hùng,
Phường Yên Hòa, Hà Nội
Tel: (24) 3768 5959
Fax: (24) 3768 5960

Audi Đà Nẵng
86C Duy Tân,
Phường Hòa Cường
Tel: (236) 3788 686
Fax: (236) 3798 686

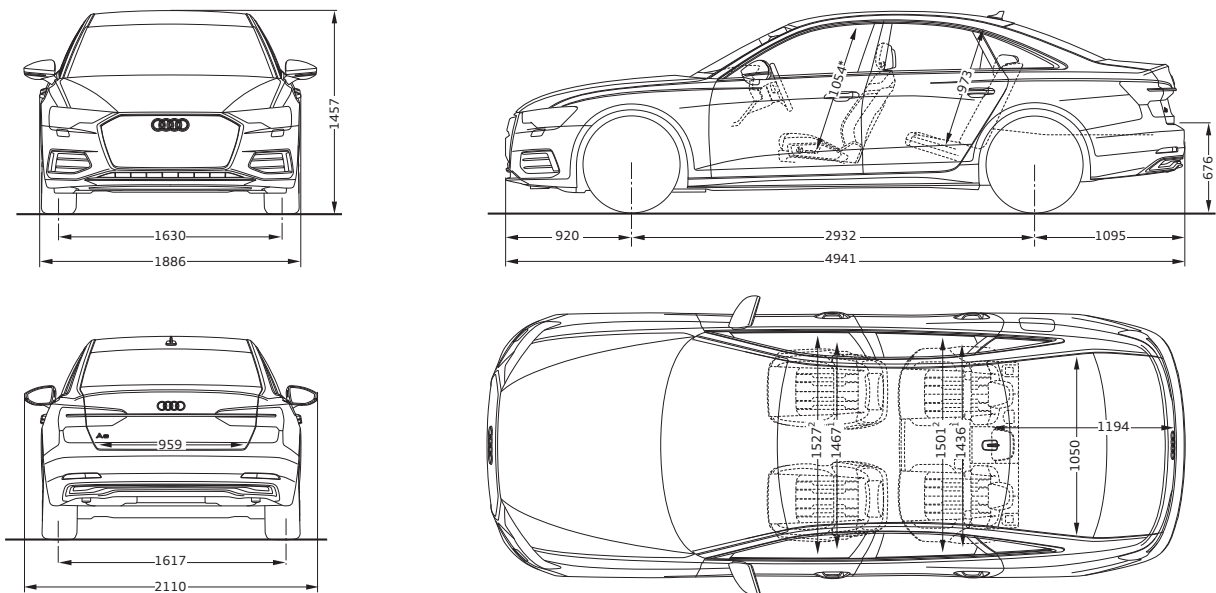
Audi Hồ Chí Minh City
6B Tôn Đức Thắng,
Phường Sài Gòn
Tel: (28) 3911 8008
Fax: (28) 3824 3961

Audi Tân Bình HCM
Lô IV-22 Tây Thạnh,
Phường Tây Thạnh, Tp. HCM
Tel: (28) 3943 0089
Fax: (28) 3943 0079

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

	A6 sedan S line 40 TFSI
ĐỘNG CƠ	
Nhiên liệu	Xăng
Loại động cơ	4 xy-lanh, phun nhiên liệu trực tiếp với bộ tăng áp bằng khí xả và công nghệ mild hybrid MHEV 12V
Dung tích (cc)	1.984
Công suất cực đại kW (hp)/rpm	140 (190 Mã lực) / 4.200 - 6.000
Mô-men xoắn cực đại Nm/rpm	320/1.450 - 4.200
TRUYỀN ĐỘNG	
Hộp số	7 cấp S tronic
Dẫn động	Dẫn động cầu trước
HIỆU SUẤT	
Gia tốc 0-100km/h (sec.)	7,3
Tốc độ tối đa (km/h)	246
Tiêu hao nhiên liệu l/100km (Đô thị / Cao tốc / Kết hợp)	6,5 (Kết hợp)* 8,75/6,31/7,20 (VR)
Hệ thống Khởi động/Dừng	Yes
PHANH	
Trước	16-inch (ECE)
Sau	16-inch (ECE)
Hỗ trợ phanh	Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)

Số đo (Tất cả tính bằng mm)



Kích thước dựa trên dữ liệu kỹ thuật từ Audi Đức.

Thông số kỹ thuật thực tế có thể có thay đổi

Chiều dài cơ sở	2.932
Dài	4.941
Cao	1.457
Rộng (gập gương/mở gương)	1.886 / 2.110
Vết bánh xe (trước/sau)	1.630 / 1.617
Trọng lượng xe (kg)	1.694
Đường kính vòng quay (m)	12,1
Dung tích khoang hành lý (l)	530
Dung tích bình xăng (l)	73

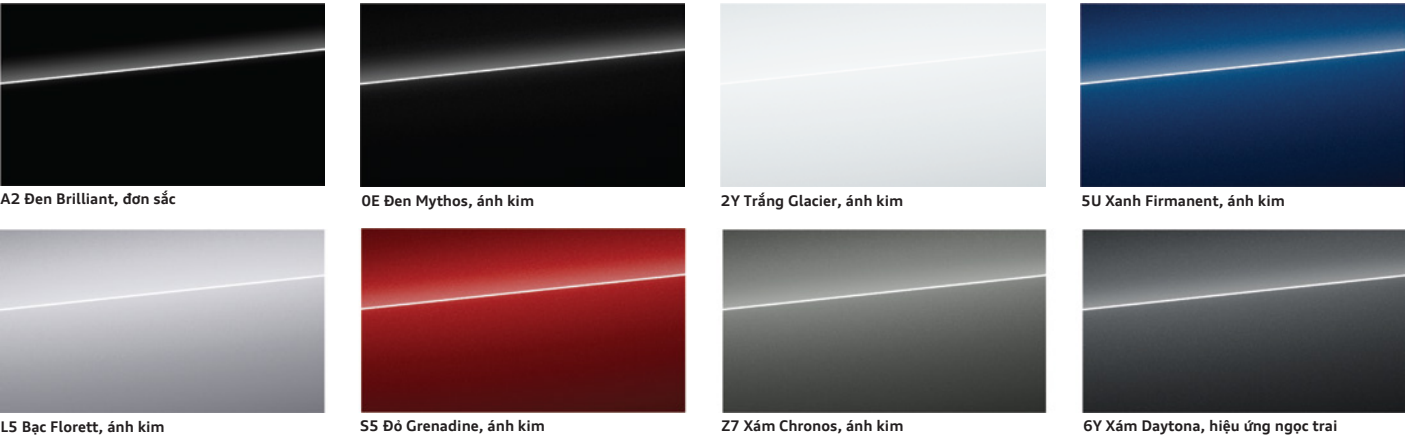
(*) Dựa trên dữ liệu kỹ thuật từ Audi Đức

TRANG BỊ	A6 sedan S line 40 TFSI
AN TOÀN	
Các chốt cố định ghế trẻ em ISOFIX lắp ở ghế sau với dây neo trên cùng	•
Hệ thống túi khí	•
Túi khí bên ở phía trước và hệ thống túi khí rèm	•
Tính năng nhắc nhở thắt dây an toàn	•
Bộ sơ cứu, tam giác cảnh báo và áo phản quang	•
CÔNG NGHỆ VÀ HỆ THỐNG HỖ TRỢ	
Nắp khoang hành lý, đóng mở bằng điện	•
Chìa khóa tiện nghi không có chức năng KHÓA AN TOÀN	•
Chức năng chống trộm, ngăn chặn khởi động xe khi không có chìa khóa	•
Tùy chọn chế độ lái Audi drive select	•
Hệ thống kiểm soát hành trình với chức năng giới hạn tốc độ	•
Còi xe 2 âm	•
Camera đa chức năng	•
Hệ thống hỗ trợ đỗ xe với màn hình hiển thị 360°	•
Camera 360 độ	•
Cảnh báo chệch làn đường	•
Chức năng chốt điện cho cửa	•
NGOẠI THẤT	
Logo S line ngoại thất	•
Cản S line	•
Tấm che nắng, cửa sổ sau chỉnh điện, cửa sổ trước và sau chỉnh tay	•
Kính chắn gió bằng kính phản xạ nhiệt và cách âm	•
Cửa sổ bên và sau bằng kính phản xạ nhiệt	•
Gói ngoại thất chrome bóng	•
Tấm che nắng phía trước	•
Gương chiếu hậu bên phải, (trường nhìn rộng), lỗi	•
Gương chiếu hậu bên trái, phỉ cầu	•
Vỏ gương chiếu hậu bên ngoài cùng màu thân xe	•
Gương chiếu hậu bên ngoài chỉnh điện, sưởi và gập điện, tự động chống lóa, với tính năng ghi nhớ điều chỉnh	•
Hệ thống đèn pha LED	•
Đèn pha Công nghệ luồng sáng Matrix	•
Đèn ban ngày riêng biệt	•
Đèn hậu LED với đèn báo rẽ động	•
Hệ thống vệ sinh đèn pha	•
Cửa sổ phía sau và các cửa bên bằng kính trong suốt	•
Tấm bảo vệ gầm xe phía trước	•
BÁNH XE VÀ HỆ THỐNG TREO	
Hệ thống treo tiêu chuẩn	•
Bánh xe dự phòng tiết kiệm diện tích	•
Bộ dụng cụ và con đội	•
Mâm hợp kim, 5 chấu kép, màu xám Graphite, phay bóng, 8.5J x 19, lốp 245/45 R19	•
Cảnh báo mất áp suất lốp	•
Lốp 245/45 R19	•
Tay lái trợ lực cơ điện	•
NỘI THẤT & TIỆN NGHI	
Thảm lót sàn phía trước và phía sau	•
Vô-lăng đa chức năng bọc da, 3 chấu, có lẫy chuyển số	•
Ghế trước chỉnh điện có tính năng nhớ vị trí ghế lái	•
Tựa lưng ghế sau, có thể gập riêng biệt	•
Gương chiếu hậu bên trong tự điều chỉnh độ sáng, tràn viền	•
Ốp nội thất bằng nhôm, họa tiết Fragment	•
Tựa tay trung tâm tiện nghi phía trước	•
Trần xe bọc vải	•
Ốp táp lô và ốp cửa hai mảnh, một màu hoặc nhiều màu	•
Các chi tiết nội thất phía trên bằng da tổng hợp	•
Hỗ trợ tựa lưng 4 chiều cho hàng ghế trước	•
Hệ thống điều hòa không khí cao cấp 4 vùng	•
Phiên bản dành cho người không hút thuốc	•
Màn hình hiển thị thông tin lái xe kỹ thuật số tùy chỉnh giao diện Audi virtual cockpit	•
Các nút điều khiển màu đen bóng với phản hồi xúc giác và các chi tiết nội thất bằng nhôm	•
Da/Da nhân tạo mono.pur 550 kết hợp	•
Ghế tiêu chuẩn phía trước	•

Gối chứa đồ và khoang hành lý	•
Gối đèn nội thất	•
Cụm bàn đạp tiêu chuẩn	•
Ốp bệ cửa với các chi tiết ốp nhôm, phía trước và phía sau, có đèn, phía trước có logo S	•
THÔNG TIN GIẢI TRÍ	
Giao diện kết nối điện thoại thông minh	•
Điều hướng MMI với màn hình MMI cảm ứng	•
Hệ thống âm thanh Audi	•
Giao diện kết nối Bluetooth	•
Cổng USB có chức năng sạc ở hàng ghế thứ nhất và thứ hai	•



Tùy chọn màu sơn:



Bảo hành ba năm không giới hạn số km

Giá khởi điểm từ: 2.299.000.000 VND



Quét mã QR hoặc truy cập www.audi.vn để biết thêm thông tin

Thông số kỹ thuật thực tế có thể có thay đổi
Thông tin chính xác vào tháng 10 năm 2024